

DIMETCOTE® 9 / SIGMAZINC™ 9

THÔNG TIN CHUNG

- Xuất xứ: Indonesia
- Độ bóng: Nhẵn
- Thời gian khô: Khô bề mặt 15 phút
- Số thành phần: 2
- Màu sắc: Ghi, xanh ghi

THÔNG TIN CHI TIẾT

MÔ TẢ SẢN PHẨM

Sơn 2 thành phần đóng rắn ẩm, sơn phủ silicate (enthy) kẽm

ĐẶC ĐIỂM CHÍNH

- Chứng chỉ về tiêu chuẩn ASTM A325 or A490 Bolts RCSC cấp B
- Phù hợp với các yêu cầu về thành phần SSPC-Paint 20, Level 1
- Lớp sơn lót chống rỉ dùng cho kết cấu thép
- Sử dụng như lớp sơn lót trong các loại hệ sơn khác dựa vào thành phần đóng rắn không bị xà phòng hóa
- Chịu được phạm vi nhiệt độ từ -90°C (-130°F) lên tới 400°C (750°F), dưới điều kiện tiếp xúc ngoài trời bình thường
- Khi sơn phủ phù hợp bảo vệ chống ăn mòn cho nền thép lên tới 540°C (1000°F)
- Đóng rắn tốt tại nhiệt độ thấp
- Chịu được sự mài mòn và va chạm tốt
- Không được sử dụng trong môi trường dung dịch alkaline (độ pH lớn hơn 9) hoặc dung dịch acidic (độ pH nhỏ hơn 5.5)

MÀU SẮC VÀ ĐỘ BÓNG

- Ghi, xanh ghi
- Nhẵn

THÔNG SỐ CƠ BẢN TẠI 20°C (68°F)

Thông số kỹ thuật cho thành phần sơn đã trộn	
Số thành phần	Hai
Tỉ trọng khối lượng	2.4 kg/l (20.0 lb/US gal)
Thể tích chất rắn	63 ± 3%
VOC (Supplied)	Directive 1999/13/EC, SED: max. 221.0 g/kg UK PG 6/23(92) Appendix 3: max. 480.0 g/l (approx. 4.0 lb/US gal)
Độ dày màng sơn khô cho phép	50 - 100 µm (2.0 - 4.0 mils) depending on system
Định mức lí thuyết	8.4 m ² /l for 75 µm (337 ft ² /US gal for 3.0 mils)
Thời gian khô để sờ được sau	15 phút
Thời gian khô để sơn lớp kết tiếp	Tối thiểu: 24 giờ Tối đa: Không giới hạn
Thời gian đóng rắn	46 giờ
Thời gian bảo quản (cất giữ ở nơi khô ráo và thoáng mát)	Thành phần đóng rắn: ít nhất 9 tháng Bột kẽm: ít nhất 24 tháng

CÁC ĐIỀU KIỆN CHUẨN BỊ BỀ MẶT VÀ NHIỆT ĐỘ TRONG QUÁ TRÌNH SƠN

- **Dùng cho vùng tiếp xúc với nước**
- Thép; thổi hạt tới tiêu chuẩn ISO-Sa2½, độ nhám bề mặt 40 – 70 µm (1.6 – 2.8 mils)
- Thép có lớp sơn lót là kẽm silicate; tạo độ nhám bề mặt SPSS-Ss, các đường hàn, rỉ và vùng bị hư hỏng thổi hạt tới tiêu chuẩn ISO-Sa2½
- Hệ thống đường ống có thể dung dao cạo hoặc dung môi tẩy

Tiếp xúc với môi trường bên ngoài

- Thép; thổi hạt tới tiêu chuẩn ISO-Sa2½ hoặc tối thiểu là SSPC SP-6, độ nhám bề mặt 40 – 70 µm (1.6 – 2.8 mils)
- Thép có lớp sơn lót là kẽm silicate; xử lí theo bề mặt tiêu chuẩn SPSS-Pt3

Nhiệt độ bề mặt và điều kiện thi công.

- Nhiệt độ bề mặt trong quá trình thi công và đóng rắn cần dưới -18°C (0°F) qui định rằng bề mặt phải khô và không có tuyết
- Nhiệt độ bề mặt trong quá trình thi công được chấp nhận là 55°C (131°F)
- Nhiệt độ bề mặt trong quá trình thi công và đóng rắn tối thiểu 3°C (5°F) và cao hơn điểm sương.
- Độ ẩm tương đối trong quá trình thi công và đóng rắn sơn là trên 50%

HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG

Tỉ lệ trộn theo thể tích: binder to zinc powder 77:23

- Có nhiều sơn kẽm silicate Sigma được đóng gói thành 2 phần khi cấp gồm có 1 thùng đựng chất tạo màng sắc tố và một thùng đựng túi kẽm
- Phải theo đúng các trình tự dưới đây khi trộn hoàn toàn 2 thành phần với nhau
- Để tránh sơn bị dính cục nên không được đổ thành phần liên kết vào bột kẽm
- [1] Lấy túi kẽm ra khỏi thùng
- [2] Lắc thùng tạo màng liên kết vài lần đạt đến độ đồng nhất
- [3] Rót 2/3 chất tạo màng liên kết vào thùng trống
- [4] Khuấy mạnh và liên tục phần còn lại của chất tạo màng liên kết trong thùng đạt đến độ đồng nhất và không còn thấy cặn còn sót lại dưới đáy thùng
- [5] Cho bột kẽm từ từ vào thùng thành phần liên kết, dùng máy khuấy đều liên tục (giữ ở tốc độ chậm)
- [6] Khuấy bột kẽm hòa tan hoàn toàn với thành phần liên kết (tốc độ cao) cho đến khi đạt độ đồng nhất
- [7] Lọc hỗn hợp qua tấm lưới 30-60 mắt lưới
- [8] Khuấy liên tục trong quá trình sơn (tốc độ thấp). Nên sử dụng máy phun sơn chuyên dùng cho sơn silicate vì có gắn máy khuấy liên tục trên máy

Chú ý: Khi sơn ở nhiệt độ trên 30°C nên pha thêm tối đa 10% thể tích dung môi Sigma Thinner 90-53

Thời gian cảm ứng: Không có

Thời gian sống của sơn: 8 giờ

SƠN PHUN ÁP LỰC CAO CHÂN KHÔNG

Dung môi pha sơn: THINNER 90-53, THINNER 21-06 (AMERCOAT 65), THINNER 21-25 (AMERCOAT 101) FOR > 60°F (15°C)

% Pha dung môi: 0 - 10%, tùy thuộc vào chiều dày yêu cầu và điều kiện thi công

Cờ béc phun: 2.0 mm (Xấp xỉ 0.079 in)

Áp lực tại đầu phun: 0.3 MPa (Xấp xỉ 3 Bar; 44 p.s.i.)

SƠN PHUN KHÍ NÉN

Dung môi pha sơn: THINNER 90-53, THINNER 21-06 (AMERCOAT 65), THINNER 21-25 (AMERCOAT 101) FOR > 60°F (15°C)

% Pha dung môi: 0 - 10%, tùy thuộc vào chiều dày yêu cầu và điều kiện thi công

Cỡ béc phun: Xấp xỉ 0.48 – 0.64 mm (0.019 – 0.025 in)

Áp lực tại đầu phun: 9.0 - 12.0 MPa (Xấp xỉ 90 - 120 bar; 1306 - 1741 p.s.i.)

Chối cọ

- Chỉ sửa chữa điểm và sơn dặm
- Không nên dung con lăn

Dung môi pha sơn: THINNER 90-53, THINNER 21-06 (AMERCOAT 65), THINNER 21-25 (AMERCOAT 101) FOR > 60°F (15°C)

% Pha dung môi: 5 – 15%

Dung môi xúc rửa: THINNER 90-53, THINNER 90-58 (AMERCOAT 12) OR THINNER 21-06 (AMERCOAT 65)

Nâng cấp

- Điều này có giá trị khi đang phun sơn
- Nếu chiều dày khô của hệ sơn thấp hơn và phải sơn DIMETCOTE 9 / SIGMAZINC 9 thì dung môi phải pha loãng từ 25 – 50% Thinner 90-53 để có thể đạt được lớp ướt rõ ràng vì thỉnh thoảng thừa lớp sơn ướt

THÔNG TIN BỔ SUNG

Chiều dày màng sơn và định mức	
Chiều dày khô tính bằng μm	Độ phủ lí thuyết
75 μm (3.0 mils)	8.4 m ² /l (337 ft ² /US gal)
100 μm (4.0 mils)	6.3 m ² /l (253 ft ² /US gal)
125 μm (5.0 mils)	5.0 m ² /l (202 ft ² /US gal)

Bảng thời gian phủ lớp kế tiếp với độ dày khô lên tới 100 μm (4.0 mils)					
Phủ với...	Khoảng thời gian	0°C (32°F)	10°C (50°F)	20°C (68°F)	30°C (86°F)
recommended topcoats	Tối thiểu	48 giờ	36 giờ	24 giờ	18 giờ
	Tối đa	Unlimited	Unlimited	Unlimited	Unlimited

Bảng đóng rắn đối với chiều dày khô lên tới 75 μm (3.0 mils)		
Substrate temperature	Dry to handle	Full cure
0°C (32°F)	2 giờ	4 ngày
10°C (50°F)	1 giờ	3 ngày
20°C (68°F)	30 phút	46 giờ
30°C (86°F)	20 phút	36 giờ

Thời gian sống (có độ nhớt để thi công được)	
Nhiệt độ với thành phần sơn đã trộn	Thời gian sống
20°C (68°F)	8 giờ

ĐỀ PHÒNG AN TOÀN

- Đối với sơn và dung môi cho phép xem bảng an toàn 1430, 1431 và các thông số kỹ thuật an toàn vật liệu liên quan.
- Đây là lớp sơn gốc dung môi nên cần chú ý tránh hít bụi sơn hay mùi sơn cũng như tiếp xúc với màng sơn còn ướt và tránh để da, mắt tiếp xúc vào.

GIA TRỊ SỬ DỤNG TOÀN CẦU

Mục tiêu của hãng sơn PPG Protective and Marine Coatings là luôn cung cấp cùng một loại sản phẩm trên toàn thế giới, thỉnh thoảng có những hiệu chỉnh nhỏ nhằm phù hợp với từng điều lệ hoặc qui định chung của từng vùng hoặc từng nước.